

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

PHẠM THỊ THU HẰNG

**CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG
Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC
Mã số: 9310202

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Chủ tịch Hội đồng



PGS.TS Lâm Quốc Tuấn

Người hướng dẫn khoa học



PGS.TS Nguyễn Minh Tuấn

Phản biện 1: PGS. TS Nguyễn Minh Hoàn

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Phản biện 2: PGS. TS Đặng Sỹ Lộc

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Phản biện 3: PGS.TS Nguyễn Thắng Lợi

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi 14 giờ 30 ngày 5 tháng 9 năm 2026

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia và
Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trải qua 40 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn. Từ khi ra đời đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn nhất quán khẳng định: Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, là nội dung cốt yếu, hệ trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trước những diễn biến nhanh, phức tạp, xuất hiện nhiều vấn đề rất mới, chưa có tiền lệ, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động sâu sắc và toàn diện đến thế giới, nhất là trí tuệ nhân tạo; các vấn đề an ninh phi truyền thống ngày càng phức tạp. Các thế lực thù địch, phản động tiếp tục thực hiện nhiều thủ đoạn, âm mưu, triệt để lợi dụng không gian mạng để phát tán tài liệu, thông tin xấu, độc, các quan điểm sai trái, thù địch nhằm chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta, làm cho cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của toàn đảng, toàn dân, toàn quân ta đã và đang phải đối diện với những khó khăn, thách thức mới.

Trong tình hình đó, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 35-NQ/TW) về *“Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”* xác định rất rõ: Bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Đây là nhiệm vụ chính trị trọng yếu, cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với sự tồn vong của Đảng và sự vững mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong thực tiễn, việc thực thi Nghị quyết số 35-NQ/TW đã được cụ thể hóa sâu rộng, trở thành nhiệm vụ chính trị thường xuyên, tự thân của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Sự chuyển hóa từ quan điểm chỉ đạo thành hành động thực tiễn này không chỉ bảo đảm tính kế thừa trong công tác tư tưởng, mà còn tạo lập thế trận lòng dân vững chắc, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch.

Nhận thức sâu sắc vai trò, vị thế chiến lược của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thực tiễn những năm qua đã khẳng định vững chắc uy tín và sứ mệnh của Học viện với tư cách là trung tâm quốc gia cấp chiến lược về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý và nghiên cứu lý luận chính trị của Đảng và Nhà nước. Mặt khác, Học viện luôn là lực lượng đi đầu trên mặt trận tư tưởng - lý luận của Đảng. Thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Ban Chỉ đạo 35 Học viện đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Học viện đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, khẳng định vai trò nòng cốt thông qua việc tổ chức thành công các kỳ Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên quy mô toàn quốc; lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng vào các chương trình đào tạo Cao cấp lý luận chính trị; chủ động xuất bản các công trình nghiên cứu lý luận có giá trị cao và từng bước xây dựng thể trận đấu tranh trên không gian mạng. Tuy nhiên, đối chiếu với yêu cầu ngày càng cao của cuộc đấu tranh tư tưởng trong kỷ nguyên số, công tác này tại Học viện vẫn đang bộc lộ những mâu thuẫn, tồn tại mang tính nút thắt. Phương thức đấu tranh còn biểu hiện hành chính hóa, tốc độ phản ứng, tính chủ động và tính sắc bén trước các chiến dịch thông tin thù địch trên không gian mạng đôi lúc chưa theo kịp diễn biến thực tế. Chưa phát huy được hiệu quả gắn kết giữa nghiên cứu, giảng dạy với tính chiến đấu lý luận, việc đưa nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác vào từng bài giảng, từng chuyên đề tại một số đơn vị chuyên ngành đôi khi còn mang tính hình thức, lắp ghép cơ học, chưa chuyển hóa thành phản xạ tư duy tự nhiên và kỹ năng sắc bén cho từng cán bộ, học viên. Cơ chế phối hợp và xây dựng lực lượng chuyên sâu còn bất cập... Thực trạng này đặt ra một khoảng trống nghiên cứu cấp thiết: cần có một công trình nghiên cứu khoa học toàn diện, có hệ thống, giải quyết thấu đáo cả bình diện lý luận và thực tiễn về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong môi trường chuyên biệt của Học viện.

Xác định tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng gắn với vị thế và trách nhiệm đặc thù của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, nghiên cứu sinh lựa chọn và nghiên cứu đề tài: ***“Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay”*** làm luận án Tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước.

2. Mục đích và nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay, luận án dự báo những yếu tố tác động và đề xuất những phương hướng, giải pháp chủ yếu để tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên mới.

2.2. Nhiệm vụ của luận án

- Tổng quan các công trình khoa học liên quan đến đề tài luận án.
- Luận án tập trung vào việc làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn triển khai công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong bối cảnh mới.
- Luận án khảo sát đánh giá khách quan, toàn diện thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng giai đoạn từ năm 2018 đến nay của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, chỉ ra ưu điểm, hạn chế yếu kém và những kinh nghiệm.
- Đề xuất phương hướng và các giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay đến năm 2035. Những giải pháp này nhằm giải quyết các vấn đề lý luận để xây dựng Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thành trung tâm lý luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có sức lan tỏa quốc tế.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu của luận án

Luận án nghiên cứu công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

- Về không gian: Đề tài nghiên cứu về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, bao gồm trung tâm Học viện tại Hà Nội và các Học viện trực thuộc.
- Về thời gian: Quá trình nghiên cứu và phân tích, đánh giá trong phạm vi nghiên cứu công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng từ năm 2018 (từ khi có Nghị quyết số 35-NQ/TW) đến nay, đồng thời đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu có giá trị đến năm 2035

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và lý luận về đường lối đổi mới về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trên phương diện kế thừa, luận án tiếp thu và phát triển các kết quả nghiên cứu lý luận, thực tiễn từ các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố. Việc kế thừa này không chỉ đảm bảo tính liên tục của dòng chảy học thuật mà còn tạo tiền đề để tác giả phát hiện những khoảng trống nghiên cứu mới, từ đó đề xuất các giải pháp mang tính đột phá, phù hợp với đặc thù của hệ thống trường Đảng cả nước giai đoạn hiện nay.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án được căn cứ vào hiện thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả triển khai toàn diện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trọng tâm là phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng mác-xít và các phương pháp hệ thống hóa; logic kết hợp với lịch sử; phương pháp phân tích kết hợp với phương pháp tổng hợp; phương pháp đặc thù của khoa học xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước là phương pháp điều tra, khảo sát, tổng kết thực tiễn.

5. Đóng góp về khoa học của luận án

Thứ nhất, về mặt lý luận, luận án góp phần làm rõ vai trò, vị thế đặc thù của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng giai đoạn hiện nay.

Thứ hai, về mặt thực tiễn, luận án khảo sát, đánh giá toàn diện và khách quan thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay. Từ việc phân tích các biến số tác động và những kết quả đạt được, luận án rút ra những kinh nghiệm về sự triển khai, thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong nghiên cứu lý luận, giảng dạy thực tiễn và đấu tranh trực diện trên không gian mạng.

Thứ ba, về mặt giải pháp, luận án đề xuất hệ thống quan điểm và các nhóm giải pháp chủ yếu có tính khả thi đặc biệt trong không gian mạng hiện nay. Những đề xuất này hướng tới việc xây dựng Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thành pháo đài tư tưởng vững chắc, góp phần bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần làm sâu sắc hơn những vấn đề lý luận về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong môi trường đặc thù của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Kết quả nghiên cứu của luận án cung cấp khung lý thuyết chuyên sâu về sự vận dụng các nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc xây dựng sức đề kháng tư tưởng và bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược. Đồng thời, luận án góp phần phát triển lý luận về phương thức đấu tranh tư tưởng trên không gian mạng, xác lập các luận cứ khoa học để phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Một là, kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của hệ thống các học viện, đơn vị trực thuộc, các trường chính trị cấp tỉnh trong hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay. Các giải pháp được đề xuất trong luận án có giá trị tham khảo quan trọng để các đơn vị vận dụng vào việc hoàn thiện cơ chế phối hợp, nâng cao hiệu quả tác chiến trên lĩnh vực tư tưởng trong tình hình mới.

Hai là, nội dung luận án đóng vai trò là nguồn tài liệu tham khảo chuyên sâu, phục vụ đắc lực cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học thuộc ngành Xây dựng Đảng và Chính trị học. Kết quả của đề tài góp phần làm phong phú thêm tư liệu giảng dạy cho các hệ lớp đào tạo cao cấp lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ chuyên trách Ban Chỉ đạo 35 và tổ giúp việc tại các đơn vị trong hệ thống Học viện.

7. Kết cấu của luận án

Luận án gồm phần mở đầu, 4 chương, 9 tiết, kết luận, danh mục công trình khoa học của tác giả đã công bố liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN Ở NƯỚC NGOÀI

Luận án đã tổng quan hai nhóm công trình nghiên cứu của các tác giả nước ngoài có liên quan: (1) Các công trình nghiên cứu về công tác tư tưởng; (2) Các công trình nghiên cứu về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học, sách chuyên khảo, tham khảo, luận án tiến sĩ, bài báo khoa học liên quan đến đề tài luận án đã gợi mở nhiều vấn đề cho việc nghiên cứu về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN Ở TRONG NƯỚC

Luận án đã hệ thống và khái quát ba nhóm công trình nghiên cứu trong nước có liên quan trực tiếp đến đề tài: (1) các công trình về công tác tư tưởng; (2) các công trình về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; (3) các công trình nghiên cứu khoa học có liên quan trực tiếp đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Các công trình này dưới nhiều hình thức như đề tài khoa học, sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo, luận án tiến sĩ, bài báo khoa học... qua đó cung cấp cơ sở lý luận và gợi mở những vấn đề quan trọng cho việc nghiên cứu chuyên sâu.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN SẼ TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan

Thứ nhất, các công trình khoa học đã nghiên cứu sâu, rộng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, khẳng định tính khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lựa chọn của Đảng ta làm nền tảng tư tưởng của Đảng là đúng đắn.

Thứ hai, trên cơ sở tổng kết thực tiễn, các công trình khoa học tiếp tục khẳng định cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vẫn diễn ra hằng ngày, hằng giờ bởi sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, phản động và các phần tử bất mãn, cơ hội chính trị.

Thứ ba, các công nghiên cứu cũng đã đề xuất quan điểm, giải pháp đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, trong đó khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố giữ vị trí quan trọng hàng đầu trong mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Thứ tư, trong hệ thống tài liệu tham khảo quốc tế, các công trình nghiên cứu khoa học ngoài nước liên quan đến công tác tư tưởng và bảo vệ nền tảng lý luận của Đảng Cộng sản giữ vai trò là cơ sở đối chiếu lý luận và thực tiễn mang tính tương đồng sâu sắc. Việc tổng quan các công trình này giúp luận án xác lập góc nhìn khách quan, toàn diện, đồng thời khái quát hóa hệ thống lý luận về năng lực cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới.

Kết quả nghiên cứu của những công trình khoa học trên có giá trị tham khảo hữu ích để tác giả thực hiện mục đích, nhiệm vụ mà đề tài luận án đề ra.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu

Luận án tiếp thu đầy đủ, sâu sắc những kết quả các đề tài nghiên cứu với những nội dung có liên quan, đồng thời tiếp tục nghiên cứu và cần tập trung chuyên sâu, làm rõ những vấn đề sau:

Thứ nhất, tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài, hệ thống hoá và phân tích những công trình khoa học nghiên cứu về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, xác định những nhiệm vụ tiếp tục nghiên cứu của đề tài.

Thứ hai, làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong quá trình triển khai thực hiện: khái niệm, vai trò, nội dung, đặc điểm.

Thứ ba, phân tích, đánh giá thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong giai đoạn từ năm 2018 đến nay, nêu ra nguyên nhân, rút ra được những kinh nghiệm thực tiễn về sự lãnh đạo công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ tư, phân tích bối cảnh mới, nhận diện các yêu cầu cấp bách và dự báo các nhân tố tác động đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Từ đó, tác giả đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

Chương 2

CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN HIỆN NAY - MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. KHÁI QUÁT VỀ HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY VÀ VẤN ĐỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

2.1.1. Khái quát về Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Quyết định số 214-QĐ/TW do Bộ Chính trị ban hành ngày 28/12/2024 khẳng định Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh là cơ quan trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, có các chức năng, nhiệm vụ cơ bản là: (1) Trung tâm quốc gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý trung, cao cấp, cán bộ khoa học lý luận chính trị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; (2) Trung tâm quốc gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, tạo nguồn nhân lực ở trình độ đại học, sau đại học; Trung tâm quốc gia nghiên cứu khoa học lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghiên cứu khoa học chính trị, khoa học lãnh đạo, quản lý, khoa học hành chính, quản lý nhà nước, quản trị công phục vụ giảng dạy, học tập, góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định, hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái thù địch; tư vấn về công tác lý luận, phê bình văn hóa, văn học nghệ thuật; tư vấn, định hướng, quản lý, chủ trì phối hợp các hoạt động khoa học của các cơ quan Đảng Trung ương; (3) Cơ quan nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng và hướng dẫn, thẩm định lịch sử Đảng bộ địa phương, bộ, ngành Trung ương; chịu trách nhiệm về tổ chức, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ chuyên môn của các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các trường bồi dưỡng cán bộ các bộ, ngành Trung ương về lý luận chính trị.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống. Hiện nay, sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, cơ cấu tổ chức, bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh gồm:

(1) Lãnh đạo Học viện.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh có Giám đốc và không quá 5 Phó Giám đốc; Giám đốc Học viện do Bộ Chính trị phân công; các Phó Giám đốc do Ban Bí thư xem xét, quyết định. Lãnh đạo Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc Học viện chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về hoạt động của Học viện và tổ chức, điều hành công việc của Học viện; Phó Giám đốc Học viện giúp Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc Học viện.

(2) Lãnh đạo Hội đồng Lý luận Trung ương.

Hội đồng Lý luận Trung ương có Chủ tịch và không quá 5 Phó Chủ tịch do Ban Bí thư xem xét, quyết định theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng. Lãnh đạo Hội đồng Lý luận Trung ương hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, trong đó Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm chung, các Phó Chủ tịch phụ trách các lĩnh vực cụ thể do Chủ tịch Hội đồng phân công. Cơ quan Hội đồng Lý luận Trung ương đặt tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

(3) Các đơn vị gồm: Cơ quan Hội đồng Lý luận Trung ương; 09 vụ, đơn vị chức năng; 16 viện nghiên cứu, giảng dạy và thông tin, xuất bản; 06 Học viện trực thuộc. Cụ thể như sau:

- Các vụ, đơn vị chức năng gồm có

- + Vụ Tổ chức cán bộ
- + Vụ Quản lý đào tạo, bồi dưỡng
- + Vụ Quản lý khoa học
- + Vụ Các trường chính trị
- + Vụ Hợp tác quốc tế
- + Vụ Kế hoạch - Tài chính
- + Ban Thanh tra
- + Văn phòng Học viện
- + Trung tâm Công nghệ và Chuyển đổi số

- Gồm 16 viện nghiên cứu, giảng dạy và thông tin, xuất bản

- + Viện Triết học

- + Viện Kinh tế chính trị học
- + Viện Chủ nghĩa xã hội khoa học
- + Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng
- + Viện Lịch sử Đảng
- + Viện Xây dựng Đảng
- + Viện Kinh tế - Xã hội và Môi trường
- + Viện Chính trị và Quan hệ quốc tế
- + Viện Nhà nước và Pháp luật
- + Viện Quyền con người
- + Viện Văn hoá và Phát triển
- + Viện Lãnh đạo học và Hành chính công
- + Viện Dân tộc và Tôn giáo
- + Viện Thông tin khoa học
- + Tạp chí Lý luận chính trị
- + Nhà xuất bản Lý luận chính trị

- Các Học viện trực thuộc

- + Học viện Chính trị khu vực I (đặt tại Hà Nội)
- + Học viện Chính trị khu vực II (đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh)
- + Học viện Chính trị khu vực III (đặt tại Đà Nẵng)
- + Học viện Chính trị khu vực IV (đặt tại Cần Thơ)
- + Học viện Báo chí và Tuyên truyền (đặt tại Hà Nội)
- + Học viện Hành chính và Quản trị công (trụ sở chính đặt tại Hà Nội, một phân hiệu đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh, một phân hiệu đặt tại thành phố Đà Nẵng, một phân hiệu đặt tại tỉnh Đắk Lắk).

2.1.2. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng - khái niệm, vai trò, nội dung và lực lượng tham gia

2.1.2.1. Khái niệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Nền tảng tư tưởng của Đảng là nền tảng tư tưởng chính trị, gắn với chính trị, là hệ thống tri thức lý luận cũng như quan điểm, thái độ, đánh giá đối với hiện thực khách quan một cách khoa học, đúng đắn mà trên đó những bộ phận khác của Đảng như cương lĩnh, chủ trương, đường lối, quan điểm, thái độ... được xây dựng và phát triển. Nền tảng tư tưởng của Đảng là nền tảng tư tưởng

của một đảng chính trị, gắn với chính trị, là ngọn cờ phục vụ mục tiêu chính trị. Hiện nay, nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam được xác định gồm ba nội dung là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới. Đây chính là hệ tư tưởng định hướng cho sự phát triển bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới.

Qua phân tích trên, nghiên cứu sinh thấy khái niệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam khá rõ và thống nhất. Tác giả sử dụng khái niệm theo Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII:

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

2.1.2.2. Vai trò bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Một là, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm sự tồn tại, nâng cao vị thế, uy tín của Đảng và kiên định con đường đi lên xã hội chủ nghĩa

Hai là, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh

Ba là, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng góp phần góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng

Bốn là, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng góp phần củng cố nền tảng tinh thần vững chắc cho xã hội, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết, thống nhất trong Đảng và toàn xã hội

Năm là, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam là góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng chung của các đảng cộng sản trên toàn thế giới.

2.1.2.3. Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Thứ nhất, bảo vệ bản chất khoa học, cách mạng, những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ hai, bảo vệ cương lĩnh, chủ trương, hệ thống lý luận về đường lối đổi mới của Đảng và pháp luật của Nhà nước

Thứ ba, bảo vệ Đảng Cộng sản, góp phần bảo vệ chế độ

Thứ tư, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng để bảo đảm sự tồn tại của hệ thống chính trị, nhà nước, pháp luật

Thứ năm, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận góp phần bổ sung, hoàn thiện lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

2.1.2.4. Lực lượng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Chủ thể thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một lực lượng tổng hợp, bao gồm:

Thứ nhất, các cấp ủy đảng từ Trung ương đến cơ sở, các ban đảng, từng cán bộ, đảng viên

Thứ hai, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp và Nhân dân là chủ thể tích cực

Thứ ba, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục lý luận chính trị

Thứ tư, đội ngũ phóng viên và cộng tác viên của các báo, đài Trung ương và địa phương.

2.2. CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN HIỆN NAY - QUAN NIỆM, NỘI DUNG, VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM

2.2.1. Quan niệm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh là tổng thể các hoạt động có tính mục đích, có tổ chức, chủ động, sáng tạo trong tuyên truyền, giảng dạy, nghiên cứu khoa học của đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên trong toàn hệ thống Học viện dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, Ban Giám đốc Học viện, nhằm góp phần giữ vững, củng cố và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bảo vệ cương lĩnh, đường lối của Đảng; đồng thời chủ động phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, khẳng định vai trò, vị thế của Học viện trong mọi giai đoạn cách mạng của Đảng.

2.2.2. Vai trò của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Thứ nhất, góp phần bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; hoàn thiện đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, cung cấp những luận cứ khoa học để đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch

Thứ hai, góp phần khẳng định vai trò trung tâm nghiên cứu, đào tạo lý luận hàng đầu của Đảng, của quốc gia

Thứ ba, góp phần xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành - lực lượng quan trọng, xung kích đi đầu trực tiếp tham gia vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Thứ tư, phát huy được vai trò hạt nhân định hướng, tạo sự lan toả sâu rộng góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại các tỉnh, thành, địa phương trên cả nước.

2.2.3. Nội dung công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Một là, quán triệt và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, xây dựng thành chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị

Hai là, phân công nhiệm vụ, phối hợp lực lượng thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Ba là, triển khai nội dung, hình thức thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Bốn là, xây dựng và phát triển đội ngũ lực lượng nòng cốt

Năm là, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Sáu là, sơ kết, tổng kết đánh giá quá trình thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

2.2.4. Đặc điểm của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Thứ nhất, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện là sự kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”, giữa kiên định bảo vệ với kiên quyết, kiên trì đấu tranh, trong đó “xây” là cơ bản, lâu dài, chống là cấp thiết

Thứ hai, tính hệ thống và định hướng cao về mặt lý luận trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Thứ ba, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng gắn kết chặt chẽ với toàn bộ các hoạt động của Học viện, góp phần thực hiện chức năng căn bản của Học viện: nghiên cứu khoa học và đào tạo bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý

Thứ tư, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh được xác định là lực lượng chuyên gia có trình độ cao trong tổ chức thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW.

Chương 3

CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN HIỆN NAY - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1. Đẩy mạnh triển quán triệt Nghị quyết, Hướng dẫn của Trung ương về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng thành chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị

Một là, tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt chủ trương bảo vệ nền tảng tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên tại Học viện một cách nghiêm túc, sâu sắc và hiệu quả

Hai là, thực hiện các chủ trương của Trung ương, đặc biệt là sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 35 Trung ương, Đảng ủy các cơ quan đảng Trung ương bằng chương trình hành động và kế hoạch cụ thể.

3.1.1.2. Thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ, phối hợp lực lượng thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Một là, công tác phối hợp nội bộ giữa các đơn vị trong hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đạt được những kết quả nổi bật

Hai là, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã quan tâm đẩy mạnh công tác chỉ đạo các trường chính trị thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW

Ba là, công tác phối hợp giữa Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh với các đơn vị bên ngoài được tiếp tục gắn kết, đẩy mạnh; đặc biệt đã phát huy được vai trò thường trực cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

3.1.1.3. Tăng cường triển khai nội dung, hình thức thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Một là, chủ động phát huy công tác nghiên cứu khoa học gắn với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đạt nhiều kết quả nổi bật

Hai là, tăng cường đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn liền với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Ba là, chỉ đạo sát sao công tác tuyên truyền và triển khai đồng bộ giáo dục chính trị gắn kết chặt chẽ với công tác bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng

3.1.1.4. Phát huy tổ chức bộ máy và xây dựng lực lượng cán bộ nòng cốt để thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Một là, Lãnh đạo Học viện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, kiện toàn tổ chức

Hai là, công tác tổ chức cán bộ đã xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên phù hợp với đặc thù của Trường Đảng Trung ương: xây dựng lực lượng nòng cốt, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt...

Ba là, các điều kiện về cơ sở vật chất và tài chính được quan tâm.

3.1.1.5. chú trọng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo vệ chính trị nội bộ

Một là, theo dõi kiểm tra, giám sát cấp ủy và tổ chức đảng trong hệ thống, đồng thời lãnh đạo các đơn vị, các Viện chuyên ngành triển khai thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng

Hai là, tập trung lãnh đạo công tác thanh tra có trọng tâm, trọng điểm
Ba là, siết chặt kỷ luật phát ngôn và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp
Bốn là, chú trọng lãnh đạo phát động, tổng kết các phong trào thi đua

Năm là, lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch gắn với quá trình xây dựng Trường Chính trị chuẩn theo Nghị quyết số 11-NQ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

3.1.1.6. Đẩy mạnh sơ kết, tổng kết đánh giá quá trình thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Một là, triển khai một cách có hệ thống, khoa học

Hai là, thực hiện định kỳ và đột xuất, gắn liền với các mốc thời gian quan trọng trong tiến trình thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Ba là, phát huy vai trò là cơ quan tham mưu chiến lược thông qua việc chuyển hóa kết quả sơ kết, tổng kết thành các luận cứ khoa học để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1. Việc bảo đảm nguồn lực thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có lúc chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu khẩn trương của thực tiễn

3.1.2.2. Đội ngũ cán bộ giúp việc thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW tại các Viện chuyên ngành chưa phát huy được hiệu quả vai trò tham mưu cho cấp ủy, thủ trưởng đơn vị triển khai các hoạt động chuyên môn gắn với thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị

3.1.2.3. Các công trình nghiên cứu khoa học liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ bảo vệ NTTT của Đảng chưa tương xứng với tiềm năng

3.1.2.4. Hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của một số cán bộ, giảng viên còn hạn chế, nhất là trong sản phẩm truyền thông trên Website Việt Nam thịnh vượng

3.1.2.5. Hệ thống quy định về kỷ luật phát ngôn, sử dụng mạng xã hội của cán bộ, đảng viên còn hạn chế

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM

3.2.1. Nguyên nhân của những ưu điểm

3.2.1.1. Nguyên nhân khách quan

Một là, những giá trị bền vững và bản chất khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin tiếp tục được minh chứng sinh động, đồng thời hiện thực hóa thông qua những chuyển biến sâu sắc của thực tiễn xã hội

Hai là, phong trào đấu tranh theo xu hướng tiến bộ và những biến động phức tạp của tình hình thế giới hiện nay

Ba là, tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là di sản tinh thần đặc biệt giá trị của dân tộc Việt Nam, mà còn là hệ thống lý luận mang tầm vóc quốc tế, được các lực lượng tiến bộ và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới nghiên cứu, tiếp thu sâu sắc

Bốn là, 40 năm đổi mới đất nước, 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đất nước ta đã có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế ngày càng cao.

3.2.1.2. Nguyên nhân chủ quan

Thứ nhất, Đảng ủy, Ban Giám đốc và Ban Chỉ đạo 35 Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, toàn diện công tác bảo vệ NTTP của Đảng một cách hiệu quả

Thứ hai, tổ chức bộ máy lực lượng nòng cốt thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thường xuyên được củng cố, kiện toàn

Thứ ba, đội ngũ cán bộ, đảng viên, giảng viên của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh luôn nhận thức rõ và chủ động, tích cực phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Thứ tư, sự phối hợp khá chặt chẽ, hiệu quả giữa các đơn vị trong hệ thống Học viện với nhau cũng như với các cơ quan, đơn vị, địa phương

Thứ năm, công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy với cán bộ, đảng viên trong thực hiện kỷ luật phát ngôn, sử dụng mạng xã hội được tăng cường.

3.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

3.2.2.1. Nguyên nhân khách quan

Một là, bối cảnh thế giới và khu vực đang trải qua những biến động, nhanh chóng, phức tạp và khó dự báo; các thách thức an ninh truyền thống và

an ninh phi truyền thống đan xen, tác động sâu sắc đến cục diện chính trị - kinh tế toàn cầu

Hai là, chủ nghĩa tư bản hiện đại đã thể hiện khả năng thích ứng linh hoạt và tiếp tục duy trì vai trò chi phối đối với hệ thống kinh tế - chính trị toàn cầu

Ba là, một số nước phương tây và các thế lực thù địch, phản động tăng cường các hoạt động chống phá với những chiêu bài, thủ đoạn tinh vi, phức tạp hơn

Bốn là, những văn bản chỉ đạo liên quan đến việc triển khai thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đều là là văn bản mật, nhiều cấp uỷ không phổ biến thường xuyên

Năm là, trong bối cảnh bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, không gian mạng đã trở thành địa bàn chiến lược, trực diện trong cuộc đấu tranh giữa các hệ tư tưởng.

3.2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

Một là, vẫn còn một bộ phận nhỏ cán bộ, giảng viên tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chưa nhận thức đầy đủ và sâu sắc về tầm quan trọng chiến lược của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Hai là, vai trò của một số cấp uỷ, thủ trưởng đơn vị thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh khi triển khai nhiệm vụ về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có lúc chưa phát huy tốt

Ba là, phương thức kiểm tra, giám sát chủ yếu dựa trên báo cáo hành chính, chưa xây dựng được các cơ chế giám sát đặc thù đối với các sản phẩm khoa học và hoạt động đào tạo gắn với nhiệm vụ đấu tranh tư tưởng

3.2.3. Một số kinh nghiệm

Một là, bài học về đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Đảng uỷ và Ban Giám đốc, Ban Chỉ đạo 35 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Hai là, bài học về gắn kết chặt chẽ giữa “bảo vệ” và “phát triển”, giữa “xây” và “chống”, giữa “lý luận và thực tiễn”

Ba là, bài học về phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ giảng viên, nhà khoa học và sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài Học viện

Bốn là, bài học về gắn công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học

Năm là, bài học về nâng cao tính chủ động và đảm bảo kịp thời trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Chương 4

DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động

4.1.1.1. Bối cảnh quốc tế, xu hướng thời đại

** Dự báo những thuận lợi*

Thứ nhất, chủ nghĩa Mác - Lênin tiếp tục được khẳng định giá trị là thế giới quan khoa học đúng đắn, phương pháp luận tiến bộ nhất trong quá trình nhận thức và hoạt động thực tiễn của nhân loại

Thứ hai, hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn và là nguyện vọng chung của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới

Thứ ba, xu thế toàn cầu hóa và sự bùng nổ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động sâu sắc đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội trên phạm vi toàn cầu, thúc đẩy sự xuất hiện của nhiều hình thức kinh tế mới

** Dự báo những khó khăn, thách thức:*

Thứ nhất, môi trường chính trị, kinh tế, an ninh thế giới liên tục bất ổn, diễn biến phức tạp, nhanh chóng, khó dự báo

Thứ hai, tình hình tập hợp lực lượng, liên kết, cạnh tranh lợi ích chiến lược giữa các nước, nhất là các nước lớn diễn ra phức tạp, vừa mang lại cơ hội, vừa đặt các nước khác, nhất là các nước vừa và nhỏ trước nhiều khó khăn, thách thức

Thứ ba, những vấn đề toàn cầu như an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... có nhiều diễn biến phức tạp

Thứ tư, quan hệ chính trị giữa các nước trong khu vực, đặc biệt là các cường quốc, vẫn chứa đựng nhiều mâu thuẫn có thể dẫn đến chiến tranh như tranh chấp biên giới, lãnh thổ trên bộ và trên biển.

4.1.1.2. Tình hình đất nước

** Dự báo những thuận lợi:*

Thứ nhất, sau 40 năm đổi mới, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước được nâng lên, là nền tảng quan trọng để đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới

Thứ hai, với sự kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng vào thực tiễn chỉ đạo sự nghiệp bảo vệ và xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Thứ ba, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng có nhiều chuyển biến, được nhân dân ghi nhận, tin tưởng

Thứ tư, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng luôn được Đảng ta coi trọng, có hiệu quả tích cực và dần đi vào nền nếp

** Dự báo những khó khăn:*

Thứ nhất, nền kinh tế vẫn đứng trước nguy cơ tụt hậu, khả năng rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn

Thứ hai, một số vùng chiến lược, địa bàn trọng điểm còn tiềm ẩn các yếu tố gây mất ổn định

Thứ ba, sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang đặt ra những vấn đề mới đối với sản xuất, thương mại và an sinh xã hội

Thứ tư, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu

Thứ năm, các thế lực thù địch trong và ngoài nước vẫn tiếp tục chống phá, có xu hướng cấu kết, móc nối gây phức tạp trong xã hội, kể cả trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

4.1.2. Phương hướng

Thứ nhất, kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng làm nền tảng tư tưởng

Thứ hai, xây dựng hệ thống các chương trình, kế hoạch, đề án công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả rõ rệt

Thứ ba, thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 35 các cấp

Thứ tư, đẩy mạnh công tác phối hợp giữa Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh với các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đi vào thực chất, hiệu quả

Thứ năm, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH ĐẾN NĂM 2035

4.2.1. Nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên trong toàn Học viện về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Một là, thống nhất và nâng cao nhận thức chính trị, tính tự giác cho toàn thể các chủ thể trong hệ thống Học viện

Hai là, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng trong nhận diện, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Ba là, nâng cao trách nhiệm chính trị, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, giảng viên và học viên trong thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

4.2.2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám đốc, các cấp ủy, lãnh đạo Học viện

Thứ nhất, Đảng ủy, Ban Chỉ đạo 35 Học viện tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết một cách nghiêm túc, sâu rộng, tích cực gắn kết những nội dung của Nghị quyết số 35-NQ/TW vào trong các lĩnh vực hoạt động trọng tâm của Học viện

Thứ hai, Đảng ủy có vai trò định hướng, chỉ đạo và tổ chức triển khai

Thứ ba, các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống Học viện cần xác định được nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Thứ tư, tiếp tục phát huy trách nhiệm nêu gương của của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

4.2.3. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới

Các chương trình, kế hoạch, đề án đòi hỏi phải xây dựng theo đúng nguyên tắc: rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành và rõ hiệu quả

Tiếp tục tập trung nghiên cứu các chương trình, đề tài, đề án, hội thảo, tọa đàm, tổng kết thực tiễn, đặt hàng chuyên đề cung cấp luận cứ khoa học để bảo vệ, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Thường xuyên phối hợp tổ chức các hội thảo, tọa đàm khoa học trong nước và quốc tế, viết các chuyên luận sắc bén, thuyết phục để phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên các phương tiện truyền thông

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào hoạt động nghiên cứu, giảng dạy.

4.2.4. Chú trọng lãnh đạo tổ chức, phát huy vai trò tập hợp lực lượng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Tiếp tục phát huy hoạt động của đội ngũ cán bộ nòng cốt này theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, có phong cách làm việc dân chủ, khoa học, sát thực tế, thành thạo chuyên môn nghiệp vụ, nắm vững các nguyên tắc, biện pháp công tác

Huy động sự tham gia đông đảo, có trách nhiệm của đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ, đảng viên, giảng viên, học viên, sinh viên

Tăng cường đào tạo đội ngũ thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, trong đó Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW là lực lượng nòng cốt, có trách nhiệm tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết 35- NQ/TW trong toàn Học viện.

Phát huy vai trò, trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, tổ chức đoàn thể trong hệ thống Học viện, hệ thống trường Chính trị

trong việc xây dựng, phát triển đội ngũ chuyên gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

4.2.5. Tăng cường tính kết nối, phối hợp và phát huy sức mạnh tổng hợp của các đơn vị, tổ chức, lực lượng trong và ngoài Học viện

Văn phòng Ban Chỉ đạo 35 Học viện đẩy mạnh phối hợp với các đơn vị chuyên ngành và đội ngũ chuyên gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học

Tiếp tục phát huy hiệu quả phối hợp công tác giữa Văn phòng Ban Chỉ đạo 35 với Trung tâm Công nghệ và chuyển đổi số

Coi trọng và thực hiện tốt công tác phối hợp trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng giữa Học viện với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4.2.6. Mở rộng hợp tác quốc tế về nghiên cứu lý luận, trao đổi kinh nghiệm trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Một là, đa dạng hóa các hình thức hợp tác nghiên cứu lý luận và tổ chức các diễn đàn khoa học quốc tế

Hai là, đẩy mạnh cơ chế trao đổi chuyên gia và đào tạo, bồi dưỡng năng lực bút chiến quốc tế cho đội ngũ nòng cốt

Ba là, Học viện phải hoàn thiện cơ chế thể chế quản lý, siết chặt kỷ luật phát ngôn của cán bộ, giảng viên và học viên khi làm việc với đối tác nước ngoài.

4.2.7. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực tiễn về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Đảng bộ Học viện cần xây dựng kế hoạch, chương trình và tiến hành công tác kiểm tra, giám sát hằng năm và giai đoạn gắn với chương trình làm việc toàn khoá của cấp ủy

Kiểm tra, giám sát việc triển khai Nghị quyết số 35-NQ/TW bằng nhiều hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp gắn với hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng góp phần bảo vệ NTĐT của Đảng phù hợp với từng đơn vị

Tập trung kiểm tra, giám sát công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên thông qua sinh hoạt chính trị hằng tháng

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng

Phát huy hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Ban Chỉ đạo 35 các Học viện trực thuộc; xây dựng các quy chế, quy định có liên quan gắn với kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên chính thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW

Đồng thời, tổng kết rút ra những kinh nghiệm về kiểm tra, giám sát triển khai Nghị quyết số 35-NQ/TW.

KẾT LUẬN

Xuất phát từ vị thế đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới và những thành tựu đột phá trong công tác nghiên cứu lý luận, đào tạo cán bộ, chuẩn hóa chương trình giảng dạy, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã khẳng định vai trò tiên phong của hệ thống trường Đảng và giữ vững trận địa tư tưởng trong sạch, vững mạnh. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là nhiệm vụ chính trị trọng yếu mà còn là sứ mệnh xuyên suốt gắn liền với uy tín và sự tồn tại của hệ thống trường Đảng.

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và khảo sát thực tiễn, luận án đã làm rõ khái niệm, vai trò, nội dung và đặc điểm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay; đồng thời chỉ ra những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân, qua đó rút ra một số bài học kinh nghiệm có giá trị.

Từ việc dự báo các nhân tố tác động và đề ra các phương hướng, luận án đã đề xuất một cách đồng bộ, khả thi hệ thống nhóm giải pháp và biện pháp thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Học viện trong kỷ nguyên mới. Qua đó khẳng định và giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng, đồng thời góp phần trực tiếp vào sự nghiệp xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện theo đúng tinh thần Văn kiện Đại hội XIV của Đảng.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Phạm Thị Thu Hằng (2022), “Nội dung, phương thức bảo vệ tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông*, Số chuyên đề, tr.27-31.
2. Phạm Thị Thu Hằng (2023), “Sự lãnh đạo của các cấp uỷ đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, Số chuyên đề, tr.145-149.
3. Phạm Thị Thu Hằng (2025), “Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, Số chuyên đề, tr.95-101.